

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **553** /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày **29** tháng 04 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH:

**Chuyển số dư ngân sách nhà nước năm 2010 sang năm 2011
của Văn phòng Bộ**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/1/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thông tư số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 09/2008/QĐ-BNN-TC ngày 28/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm;

Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính tại Văn bản số 4983/BTC-HCSN ngày 18/04/2011 về việc chuyển số dư dự toán, dư tạm ứng năm 2010 sang năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 849/QĐ-BNN-TC ngày 26/04/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc chuyển số dư dự toán, dư tạm ứng năm 2010 sang năm 2011 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Bộ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép chuyển số dư dự toán, dư tạm ứng năm 2010 được chuyển sang thực hiện và quyết toán năm 2011 (không kể các nhiệm vụ vẫn đang tiếp tục thực hiện đã được KBNN chuyển theo chế độ) như sau:

- Đơn vị: **Văn phòng Bộ**
- Mã số sử dụng ngân sách: 1053631, tại KBNN Q. Ba Đình, Hà Nội
- Các nội dung chi tiết:

Số TT	Đơn vị/Nhiệm vụ	Chuyển số dư dự toán sang năm 2011 (triệu đồng)
A	B	1=2+3
	Loại 370-371, phần Kinh phí thực hiện nhiệm vụ KHCN, kinh phí không khoán chi	7.195
<u>A</u>	<u>Đề tài đã được phê duyệt tại các QĐ của Bộ</u>	<u>4.420</u>
1	Nghiên cứu xây dựng quy định về năng lực của tổ chức, cá nhân được tham gia quản lý, khai thác công trình thủy lợi.	400
2	Nghiên cứu giải pháp ổn định cửa vào và lòng dẫn sông Đáy đảm bảo yêu cầu lấy nước mùa kiệt và thoát lũ.	400
3	Nghiên cứu xây dựng đề biện an toàn cao theo hướng hài hoà với môi trường sinh thái.	300
4	Nghiên cứu cơ sở khoa học và đề xuất mô hình xã hội hoá quản lý và phát triển hệ thống thủy lợi nội đồng trong điều kiện thực thi miễn giảm thủy lợi phí.	400
5	Nghiên cứu giải pháp chống ngập úng cho thành phố Hải Phòng	400

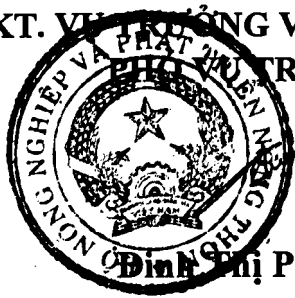
	trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng.	
6	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ phục hồi san hô cứng ở một số khu bảo tồn biển trọng điểm	800
7	Nghiên cứu sản xuất giống rô phi đơn tính quy mô hàng hóa trong điều kiện nhiệt độ thấp phía Bắc.	800
8	Hoàn thiện công nghệ ương giống và trồng cây bần chua ngập mặn chắn sóng, bảo vệ đê biển góp phần cải thiện môi trường sinh thái ven biển ở các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ và Bắc miền Trung.	400
9	Nhiệm vụ CNSH: đề tài “Nghiên cứu sản xuất và sử dụng chế phẩm từ nấm lecanicillium spp. để diệt rệp muội gây hại trên cây trồng”	520
<u>B</u>	<u>Hợp tác quốc tế:</u> Hợp tác xây dựng quy hoạch phát triển thủy sản Cu Ba giai đoạn 2010-2015	<u>1.350</u>
<u>C</u>	<u>Hoạt động QLNN về KHCN của Bộ và hoạt động khác</u>	<u>1.425</u>
	In sách nửa thế kỷ lúa gạo Việt nam	250
	Hoạt động QLNN về KHCN của Bộ	1.175

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ KHCN-MT (phối hợp);
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, TC.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH
VỤ TRƯỞNG

Đinh Thị Phương